

Số: 14/2018/QĐST-HNGĐ

*P, ngày 22 tháng 02 năm 2018.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 204/2017/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2017, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Trương Thị L, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Nhật Q, sinh năm 1992; Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị L và anh Nguyễn Nhật Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Nhật Q và chị Trương Thị L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Nhật Q và chị Trương Thị L có một con chung tên là Nguyễn Trương Nhật D, sinh ngày 30-9-2016. Anh Q và chị L thống nhất giao cháu D cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (Đủ 18 tuổi). Anh Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Q được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng chị L tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.325.000 (*Một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn*) đồng mà chị Luyến đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam theo biên lai thu số J025167, ngày 14 tháng 12 năm 2017. Hoàn trả cho chị Luyến số tiền 1.175.000 (*Một triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn*) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện P;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án..*

**THẨM PHÁN**

**Trình Minh Hùng**